

Số: 181/2018/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 30 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 224/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018, giữa:

\* Nguyên đơn: Ông **Đỗ Xuân S** – sinh năm 1967

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: C17b, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

\* Bị đơn: Bà **Quản Thị T** – sinh năm 1976

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: C17b, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Đỗ Xuân S** và bà **Quản Thị T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* **Về hôn nhân:** Thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:**

Bà Quản Thị T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con: Đỗ Thị Quỳnh N - sinh ngày 30/6/2008 cho đến khi con đủ tuổi thành niên và có tài sản để tự nuôi mình hoặc cho đến khi có thay đổi khác.

Bà T không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

**\* Về tài sản và công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Về án phí:** Ông Đỗ Xuân S và bà Quản Thị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông Đỗ Xuân S tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông S đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002845 ngày 05/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho ông Đỗ Xuân S số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh ĐB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Hòa**